

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG TÈ  
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**Bản án số: 21/2018/HSST**  
**Ngày: 30/01/2018**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Mạnh Trang

*Các hội thẩm nhân dân:*

**1. Ông Lý Ngọc Sáng**

**2. Ông giảng A Linh**

*Thư ký phiên tòa:* bà Lâm Thị Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:* ông Bùi Tổng Chung, kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2017/HSST, ngày 27 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Vàng Phí M – Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1972; sinh tại: xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản S, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: không; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Vàng Go L – đã chết; Con bà: Giàng Mì X – đã chết; Bị cáo có vợ: Ly Mì L - sinh năm 1975; bị cáo có 4 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm: 2006. Tiền án, tiền sự: không, Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2017 đến ngày 02/01/2018 được thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

\* Người bào chữa cho bị cáo là bà Nguyễn Thị Nga – Bào chữa viên của Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu – Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN;**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 23/10/2017, Vàng Phí M đi bộ từ nhà sang bản Nậm K ( M không biết xã nào) thuộc huyện K, tỉnh V, Trung Quốc với mục đích đi tìm mua thuốc phiện về để sử dụng( hút), đến khoảng 11 giờ cùng ngày M đến khu vực bản Nậm K, trên đường đi M đã gặp một người đàn ông dân tộc La Hủ (Mè không biết tên), M hỏi mua thuốc phiện với người này, qua trao đổi về việc mua bán, M đã mua của người này 2 gói thuốc phiện với số tiền 240 nhân

dân tộc, mua được thuốc phiện M đi về nhà, đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì M đi đến lán ruộng của gia đình ở bản S, xã P, huyện M, tại đây M lấy 2 gói thuốc phiện chia làm 5 gói nhỏ để tiện sử dụng, sau đó M lấy 01 gói thuốc phiện và bộ bàn đèn ra hút thuốc phiện, khi đang hút thuốc phiện thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng phát hiện, bắt quả tang thu giữ 05 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen có mùi hắc, theo lời khai của M đó là thuốc phiện, ngoài ra còn thu giữ 01 bộ bàn đèn tự tạo, 01 lọ nhựa M dùng đựng thuốc phiện.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, đã xác định 05 (năm) gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Vàng Phí M có khối lượng là 7,66 gam. Tại bản kết luận giám định số: 14/GĐ – KTHS, ngày 21/11/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận, 05 gói chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Vàng Phí M là thuốc phiện đây là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 117, Nghị định số: 82/2013/CP, ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số: 02/KSĐT – MT, ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Vàng Phí M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Phí M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 BLHS sửa đổi năm 2009, nay điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Vàng Phí M từ 1 năm tù đến 1 năm 4 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS 1999, nay là khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015 là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 BLHS 1999, nay là Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2 Điều 76 BLTTHS năm 2003, nay là khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy bộ bàn đèn tự tạo và 01 lọ nhựa màu đen, có nắp đậy màu vàng.

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 99 BLTTHS năm 2003, nay là Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/QH14, ngày 30/12/2016. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa. Sau khi phân tích về nguyên nhân, mục đích, hành vi phạm tội, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Người bào chữa nhất trí luận tội của Kiểm sát viên tuyên bố bị cáo Vàng Phí M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị hội đồng xét xử xem xét áp dụng quy định có lợi cho bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có trình độ học vấn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 46

BLHS 1999, nay là khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo: Vàng Phí M khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nhất trí với luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, nhất trí với ý kiến bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến gì bổ sung ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận và không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện M, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[ 2 ] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Vàng Phí M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các lời khai tại cơ quan Điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với kết quả xác định khối lượng chất ma túy, kết quả giám định chất ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Vàng Phí M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999, khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 có mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm. Do vậy, Cáo trạng số 59/KSĐT - MT, ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với bị cáo Vàng Phí M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 26/6/2017 về Thi hành Bộ luật hình sự 2015; Căn cứ vào Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 thì hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, tại khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung có quy định mức hình phạt tù từ 1 năm tù đến 5 năm tù, đây là quy định mức hình phạt có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét cần áp dụng Nghị quyết số: 41/2017/ QH14 ngày 26/6/2017 về Thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung và các quy định BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt đối với bị cáo.

[ 3 ] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo Vàng Phí M là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc mua thuốc phiện về để sử dụng ( hút) là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có thuốc phiện để sử dụng nên bị cáo đã đi mua thuốc phiện về tàng trữ nhằm sử dụng( hút), do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, khoản 1 Điều 194BLHS năm 1999 có mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm, được áp dụng mức hình phạt có lợi quy định khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm tù. Hành vi của bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng sâu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, cần phải có mức hình phạt tù, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[ 4 ] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Vàng Phí M có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, là người nghiện chất ma túy (thuốc phiện).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng bị cáo Vàng Phí M luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có trình độ học vấn, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn nhận thức về pháp luật còn có hạn chế nhất định, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cần được áp dụng cho bị cáo.

[ 5 ] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo Vàng Phí M có nghề nghiệp trồng trọt, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn có một người đàn ông La Hủ khoảng 60 tuổi, M gặp ở bản Nậm K, thuộc huyện K, tỉnh V, Trung Quốc đã bán thuốc phiện cho Vàng Phí M, nhưng M lại không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có cơ sở để điều tra, xử lý được đối với người này.

[ 6 ] Về vật chứng của vụ án, đối với 01 bộ bàn đèn tự tạo và 01 chiếc lọ nhựa màu đen, nắp đáy màu vàng thu giữ của Vàng Phí M, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy.

[ 7 ] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy các ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, cần phải chấp nhận.

**Vì các lẽ trên;**

## QUYẾT ĐỊNH;

1. Căn cứ vào Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 26/6/2017 về Thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 50, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Tuyên bố bị cáo Vàng Phí M phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", Xử phạt bị cáo Vàng Phí M 1 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành hình phạt tù hoặc bị bắt đi thi hành, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2017 đến ngày 02/01/2018 là 02 tháng 09 ngày.

### 3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bàn đèn tự tạo và 01 chiếc lọ nhựa màu đen có nắp đậy màu vàng thu giữ của Vàng Phí M.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

### Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Đỗ Mạnh Trang**